BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 1030 /QĐ-ĐHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 40/2019/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương;

Căn cứ vào Biên bản cuộc họp của Hội đồng thi đua, khen thưởng của Nhà trường vào ngày 27 tháng 8 năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" cho 208 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Dạy tốt, Học tốt" năm học 2019 - 2020 và chi tiền thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. Phan Hồng Hải

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ
Năm học 2019-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1030/QĐ-ĐHCN ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
1	Ban Giám Hiệu	Phan Hồng Hải	Nam	x	
2	Ban Giám Hiệu	Lê Văn Tán	Nam	x	
3	Phòng Tổ Chức - Hành chính	Nguyễn Xuân Hồng	Nam	x	
4	Phòng Tổ Chức - Hành chính	Nguyễn Thị Hạnh Uyên	Nữ	x	
5	Phòng Tổ Chức - Hành chính	Bửu Thị Loan	Nữ	x	
6	Phòng Tổ Chức - Hành chính	Nguyễn Thị Cúc	Nữ	x	
7	Phòng Tài chính - Kế toán	Phạm Thị Quế Minh	Nữ	x	
8	Phòng Tài chính - Kế toán	Phạm Thị Ánh Tuyền	Nữ	x	
9	Phòng Tài chính - Kế toán	Phạm Thị Thùy Trang	Nữ	x	
10	Phòng Tài chính - Kế toán	Đào Thị Hải	Nữ	x	
11	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	Nguyễn Trường Thi	Nam	x	
12	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	Cao Hồng Châu	Nữ	x	
13	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	Huỳnh Ngô Kim Hảo	Nữ	x	
14	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	Trần Thanh Hải	Nam	x	
15	Phòng Kế hoạch - Đầu tư	Đặng Vũ Khoa	Nam	x	
16	Phòng Đào Tạo	Nguyễn Trung Nhân	Nam	x	
17	Phòng Đào Tạo	Phạm Trần Bích Thuận	Nữ	x	
18	Phòng Đào Tạo	Kiều Đức Huynh	Nam	x	
19	Phòng Đào Tạo	Đỗ Thị Mai Trinh	Nữ	x	
20	Phòng QLKH & HTQT	Đàm Sao Mai	Nữ	x	
21	Phòng QLKH & HTQT	Bùi Đình Tiền	Nam	x	
22	Phòng QLKH & HTQT	Nguyễn Minh Tú Anh	Nữ	x	
23	Phòng Quản lý Sau đại học	Lê Ngọc Sơn	Nam	x	
24	Phòng Quản lý Sau đại học	Trần Thị Hoàng Hà	Nữ	x	
25	Phòng Công tác Sinh viên	Hoàng Đơ	Nam	x	

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
26	Phòng Công tác Sinh viên	Vũ Đình Lê	Nam	x	
27	Phòng Công tác Sinh viên	Trần Thị Tình	Nữ	x	
28	Phòng Công tác Sinh viên	Dương Thị Hiền	Nữ	x	
29	Phòng Công tác Sinh viên	Nguyễn Thị Xuân Thảo	Nữ	x	
30	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Võ Xuân Ân	Nam	x	
31	Phòng Khảo thí và ĐBCL	Nguyễn Huy Phúc	Nam	x	
32	Phòng Khảo thí và ĐBCL	Đỗ Khoa Thúy Kha	Nữ	x	
33	Phòng Quản trị	Nguyễn Ngữ	Nam	x	
34	Phòng Quản trị	Đinh Hồng Nam	Nữ	x	
35	Phòng Quản trị	Lê Văn Tiến	Nam	x	
36	Phòng Quản lý Ký túc xá	Phạm Thanh Tùng	Nam	x	
37	Phòng Quản lý Ký túc xá	Thái Đình Tuấn	Nam	x	
38	Phòng Quản lý Ký túc xá	Trịnh Thị Thanh Hồng	Nữ	x	
39	Phòng Quản lý Ký túc xá	Võ Tuấn Anh	Nam	x	
40	Phòng Quản lý Ký túc xá	Nguyễn Ngọc Thanh	Nam	x	
41	Phòng Dịch vụ	Tạ Văn Nhất	Nam	x	
42	Phòng Dịch vụ	Bùi Ngọc Quí	Nam	x	
43	Phòng Dịch vụ	Nguyễn Kim Loan	Nữ	x	
44	Phòng Dịch vụ	Nguyễn Văn Phương	Nam	x	
45	Phòng Dịch vụ	Phan Thị Sáu	Nữ	x	
46	Khoa Khoa học Cơ bản	Ngô Ngọc Hưng	Nam	x	
47	Khoa Khoa học Cơ bản	Nguyễn Kim Hồng Phúc	Nữ	x	
48	Khoa Khoa học Cơ bản	Nguyễn Đức Phương	Nam	x	
49	Khoa Khoa học Cơ bản	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	Nữ	x	
50	Khoa Khoa học Cơ bản	Huỳnh Văn Hiếu	Nam	x	
51	Khoa Khoa học Cơ bản	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	x	
52	Khoa Khoa học Cơ bản	Đoàn Thị Thanh Xuân	Nữ	x	
53	Khoa Lý luận chính trị	Nguyễn Trung Dũng	Nam	x	
54	Khoa Lý luận chính trị	Lê Hoài Nam	Nam	x	
55	Khoa Lý luận chính trị	Lại Quang Ngọc	Nữ	x	
56	Khoa Lý luận chính trị	Lê Thanh Hòa	Nam	x	
57	Khoa Ngoại ngữ	Hoàng Lê Thị Tuyết	Nữ	x	
58	Khoa Ngoại ngữ	Lê Thị Thiên Phước	Nữ	x	

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
59	Khoa Ngoại ngữ	Nguyễn Đình Luật	Nam	x	
60	Khoa Ngoại ngữ	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nữ	x	
61	Khoa Ngoại ngữ	Nguyễn Trường Sa	Nam	x	
62	Khoa Ngoại ngữ	Trương Trần Minh Nhật	Nam	x	
63	Khoa Ngoại ngữ	Nguyễn Thị Diễm Thi	Nữ	x	
64	Khoa Ngoại ngữ	Nguyễn Thị Dạ Uyên	Nữ	x	
65	Khoa Ngoại ngữ	Trần Kiều Mỹ An	Nữ	x	
66	Khoa Ngoại ngữ	Phan Thị Tuyết Nga	Nữ	x	
67	Khoa Ngoại ngữ	Hoàng Thị Phong Linh	Nữ	x	
68	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Thành Long	Nam	x	
69	Khoa Quản trị Kinh doanh	Đặng Trần Ánh Mai	Nữ	x	
70	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Văn Thanh Trường	Nam	x	
71	Khoa Quản trị Kinh doanh	Bùi Huy Khôi	Nam	x	
72	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Quốc Cường	Nam	x	
73	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	x	
74	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Đức Lộc	Nam	x	
75	Khoa Quản trị Kinh doanh	Lê Thị Thanh Trúc	Nữ	x	
76	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Ngọc Long	Nam	x	
77	Khoa Quản trị Kinh doanh	Đàm Trí Cường	Nam	x	
78	Khoa Quản trị Kinh doanh	Nguyễn Ngọc Hiền	Nam	x	
79	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	Nữ	x	
80	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	x	
81	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Phan Thị Như Hồng	Nữ	x	
82	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Đoàn Thị Thu Trang	Nữ	x	
83	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Bùi Ngọc Toản	Nam	x	
84	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Thái Duy Tùng	Nam	x	
85	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Nguyễn Thị Hồng Ánh	Nữ	x	
86	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	x	
87	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Huỳnh Tấn Dũng	Nam	x	
88	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	Nữ	x	
89	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thị Kim Hương	Nữ	x	
90	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phạm Trường Quân	Nam	x	
91	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cồ Thị Thanh Hương	Nữ	x	

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
92	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Thành Tài	Nam	x	
93	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Nguyễn Quốc Nhất	Nam	x	
94	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Trần Ngọc Hùng	Nam	x	
95	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Phạm Tú Anh	Nữ	x	
96	Khoa Thương mại du lịch	Mai Thanh Hùng	Nam	x	
97	Khoa Thương mại du lịch	Phan Thị Tố Oanh	Nữ	x	
98	Khoa Thương mại du lịch	Võ Thị Thu Thủy	Nữ	x	
99	Khoa Thương mại du lịch	Lừng Thị Kiều Oanh	Nữ	x	
100	Khoa Thương mại du lịch	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	x	
101	Khoa Thương mại du lịch	Đỗ Hiền Hòa	Nữ	x	
102	Khoa Luật	Đặng Công Tráng	Nam	x	
103	Khoa Luật	Bùi Thị Hải Đăng	Nữ	x	
104	Khoa Luật	Đào Thị Nguyệt	Nữ	x	
105	Khoa Công nghệ Cơ khí	Châu Minh Quang	Nam	x	
106	Khoa Công nghệ Cơ khí	Nguyễn Đức Nam	Nam	x	
107	Khoa Công nghệ Cơ khí	Diệp Bảo Trí	Nam	x	
108	Khoa Công nghệ Cơ khí	Nguyễn Ngọc Điệp	Nam	x	
109	Khoa Công nghệ Cơ khí	Hoàng Long Vương	Nam	x	
110	Khoa Công nghệ Cơ khí	Lâm Thanh Danh	Nam	x	
111	Khoa Công nghệ Cơ khí	Nguyễn Trung Dũng	Nam	x	
112	Khoa Công nghệ Cơ khí	Võ Ngọc Yến Phương	Nữ	x	
113	Khoa Công nghệ Cơ khí	Lê Thanh Danh	Nam	x	
114	Khoa Công nghệ Cơ khí	Đặng Hoàng Minh	Nam	x	
115	Khoa Công nghệ Cơ khí	Bùi Anh Phi	Nam	x	
116	Khoa Công nghệ Cơ khí	Nguyễn Khoa Triều	Nam	x	
117	Khoa Công nghệ Điện	Phạm Trung Kiên	Nam	x	
118	Khoa Công nghệ Điện	Trần Thanh Ngọc	Nam	x	
119	Khoa Công nghệ Điện	Bạch Thanh Quý	Nam	x	
120	Khoa Công nghệ Điện	Lê Ngọc Tuân	Nam	x	
121	Khoa Công nghệ Điện	Trần Thị Giang Thanh	Nữ	x	
122	Khoa Công nghệ Điện	Châu Minh Thuyên	Nam	x	
123	Khoa Công nghệ Điện	Lê Long Hồ	Nam	x	
124	Khoa Công nghệ Điện	Vũ Hoàng Hải	Nam	x	

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
125	Khoa Công nghệ Điện	Võ Thị Mỹ Phượng	Nữ	x	
126	Khoa Công nghệ Điện	Lê Văn Đại	Nam	x	
127	Khoa Công nghệ Điện	Dương Miên Ka	Nam	x	
128	Khoa Công nghệ Điện	Nguyễn Thanh Thuận	Nam	x	
129	Khoa Công nghệ Điện tử	Bùi Thư Cao	Nam	x	
130	Khoa Công nghệ Điện tử	Mai Thăng Long	Nam	x	
131	Khoa Công nghệ Điện tử	Phạm Quang Trí	Nam	x	
132	Khoa Công nghệ Điện tử	Huỳnh Minh Ngọc	Nam	x	
133	Khoa Công nghệ Điện tử	Trần Văn Hùng	Nam	x	
134	Khoa Công nghệ Điện tử	Lưu Thế Vinh	Nam	x	
135	Khoa Công nghệ Điện tử	Phạm Minh Nam	Nam	x	
136	Khoa Công nghệ Điện tử	Vũ Tuấn Anh	Nam	x	
137	Khoa Công nghệ Điện tử	Cao Văn Kiên	Nam	x	
138	Khoa Công nghệ Động Lực	Nguyễn Chí Hùng	Nam	x	
139	Khoa Công nghệ Động Lực	Nguyễn Thành Tâm	Nam	x	
140	Khoa Công nghệ Động Lực	Hà Thanh Liêm	Nam	x	
141	Khoa Công nghệ Động Lực	Hoàng Ngọc Dương	Nam	x	
142	Khoa Công nghệ Động Lực	Đặng Tiến Phúc	Nam	x	
143	Khoa Công nghệ Hóa học	Đặng Thị Hồng Nhung	Nữ	x	
144	Khoa Công nghệ Hóa học	Trần Hoài Đức	Nam	x	
145	Khoa Công nghệ Hóa học	Võ Thanh Hưởng	Nam	x	
146	Khoa Công nghệ Hóa học	Nguyễn Văn Trọng	Nam	x	
147	Khoa Công nghệ Hóa học	Phạm Thị Hồng Phượng	Nữ	x	
148	Khoa Công nghệ Hóa học	Lê Nhất Thống	Nam	x	
149	Khoa Công nghệ Hóa học	Trần Ngọc Thắng	Nam	x	
150	Khoa Công nghệ Hóa học	Nguyễn Minh Tiến	Nam	x	
151	Khoa Công nghệ Hóa học	Trần Nguyễn Minh Ân	Nam	x	
152	Khoa Công nghệ Hóa học	Văn Thanh Khuê	Nam	x	
153	Khoa Công nghệ Hóa học	Nguyễn Văn Cường	Nam	x	
154	Khoa Công nghệ Nhiệt lạnh	Đường Công Truyền	Nam	x	
155	Khoa Công nghệ Nhiệt lạnh	Trần Việt Hùng	Nam	x	
156	Khoa Công nghệ Nhiệt lạnh	Đoàn Thị Hồng Hải	Nữ	x	
157	Khoa Công nghệ Nhiệt lạnh	Lê Đình Nhật Hoài	Nam	x	

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
158	Khoa Công nghệ Thông tin	Huỳnh Trung Hiếu	Nam	x	
159	Khoa Công nghệ Thông tin	Lê Nhật Duy	Nam	x	
160	Khoa Công nghệ Thông tin	Trần Thị Kim Chi	Nữ	x	
161	Khoa Công nghệ Thông tin	Phạm Thị Thiết	Nữ	x	
162	Khoa Công nghệ Thông tin	Phạm Quảng Tri	Nam	x	
163	Khoa Công nghệ Thông tin	Giảng Thanh Trọn	Nam	x	
164	Khoa Công nghệ Thông tin	Võ Ngọc Tấn Phước	Nam	x	
165	Khoa Công nghệ Thông tin	Nguyễn Hữu Tình	Nam	x	
166	Khoa Công nghệ Thông tin	Trần Thị Minh Khoa	Nữ	x	
167	Khoa Công nghệ Thông tin	Đặng Thị Phúc	Nữ	x	
168	Khoa Công nghệ Thông tin	Đặng Quang Vinh	Nam	x	
169	Khoa May thời trang	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	x	
170	Khoa May thời trang	Nguyễn Thị Mỹ Chiên	Nữ	x	
171	Khoa May thời trang	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nữ	x	
172	Khoa May thời trang	Nguyễn Trường Duy	Nam	x	
173	Khoa Kỹ thuật Xây dựng	Nguyễn Văn Nam	Nam	x	
174	Khoa Kỹ thuật Xây dựng	Bùi Văn Hồng Lĩnh	Nam	x	
175	Viện Công nghệ SH & TP	Nguyễn Bá Thanh	Nam	x	
176	Viện Công nghệ SH & TP	Trịnh Ngọc Nam	Nam	x	
177	Viện Công nghệ SH & TP	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	x	
178	Viện Công nghệ SH & TP	Nguyễn Thị Mai Hương	Nữ	x	
179	Viện Công nghệ SH & TP	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nữ	x	
180	Viện Công nghệ SH & TP	Nguyễn Thị Diệu Hạnh	Nữ	x	
181	Viện Công nghệ SH & TP	Phạm Tấn Việt	Nam	x	
182	Viện Công nghệ SH & TP	Đoàn Như Khuê	Nữ	x	
183	Viện Công nghệ SH & TP	Trần Gia Bửu	Nữ	x	
184	Viện Công nghệ SH & TP	Lâm Khắc Kỷ	Nam	x	
185	Viện Công nghệ SH & TP	Nguyễn Đức Vượng	Nam	x	
186	Viện KHCN & QLMT	Lê Hùng Anh	Nam	x	
187	Viện KHCN & QLMT	Nguyễn Khánh Hoàng	Nam	x	
188	Viện KHCN & QLMT	Ngô Thị Mến	Nữ	x	
189	Viện KHCN & QLMT	Lê Hồng Thía	Nữ	x	
190	Viện KHCN & QLMT	Vũ Đình Khang	Nam	x	

STT	Đơn vị	Họ và tên	Phái	CSTĐCS	Ghi chú
191	Viện KHCN & QLMT	Huỳnh Công Lực	Nam	x	
192	Viện KHCN & QLMT	Nguyễn Thanh Bình	Nam	x	
193	Viện NCKH & CGCN	Bùi Trung Thành	Nam	x	
194	Trung tâm thư viện	Lê Đức Chí	Nam	x	
195	Trung tâm thư viện	Phạm Kim Hồng	Nữ	x	
196	Trung tâm thư viện	Chung Đức Cường	Nam	x	
197	Trung tâm thư viện	Mai Thị Tâm	Nữ	x	
198	Trung tâm thư viện	Bùi Lương Thu Anh	Nữ	x	
199	Trung tâm TV & HTSV	Lê Đình Vũ	Nam	x	
200	Trung tâm GDQP & TC	Nguyễn Anh Hùng	Nam	x	
201	Trung tâm GDQP & TC	Nguyễn Thanh Liêm	Nam	x	
202	Trung tâm Quản trị Hệ thống	Mai Hoàng Thụy Khanh	Nữ	x	
203	Trung tâm Thông tin - Truyền thông	Nguyễn Thị Thương	Nữ	x	
204	Nhà Xuất Bản	Đoàn Thanh Điền	Nam	x	
205	Cơ sở Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hà	Nữ	x	
206	Phân hiệu Quảng Ngãi	Phạm Việt Hùng	Nam	x	
207	Phân hiệu Quảng Ngãi	Phạm Văn Vĩnh	Nam	x	
208	Phân hiệu Quảng Ngãi	Hoàng Anh Viện	Nam	x	

(Danh sách gồm có 208 người)./.